

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 1788/2005/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trung tâm
giao dịch chứng khoán Hà Nội**

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ;
Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;
Căn cứ Nghị định 144/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2003 của Chính phủ về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
Căn cứ Quyết định số 161/2004/QĐ-TTg ngày 07 tháng 09 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban chứng khoán Nhà nước; Theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (sau đây gọi chung là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có chức năng tổ chức, quản lý, điều hành và giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán tại Trung tâm và thực hiện một số dịch vụ công thuộc lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật.

Trung tâm có trụ sở đặt tại Hà Nội, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; kinh phí hoạt động của Trung tâm do ngân sách Nhà nước cấp.

Trung tâm có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: The Hanoi Securities Trading Center (viết tắt là HASTC)

Điều 2. Trung tâm có nhiệm vụ, quyền hạn:

1. Tổ chức đấu giá cổ phần của các doanh nghiệp, đấu giá tài sản tài chính, đấu thầu trái phiếu; quản lý, điều hành hệ thống đấu giá, đấu thầu;
2. Tổ chức, quản lý và giám sát hoạt động giao dịch đối với các chứng khoán đăng ký giao dịch tại Trung tâm; quản lý, điều hành hệ thống giao dịch chứng khoán;
3. Quản lý, giám sát và kiểm tra hoạt động đăng ký giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật;
4. Quản lý, giám sát và kiểm tra hoạt động của các thành viên và các tổ chức phụ trợ theo quy định của pháp luật;
5. Tổ chức, quản lý và thực hiện việc công bố thông tin thị trường; cung cấp dịch vụ thông tin thị trường theo quy định của pháp luật;
6. Tổ chức, quản lý đăng ký, lưu ký và thanh toán bù trừ chứng khoán theo quy định của pháp luật;
7. Ban hành, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy trình chuyên môn, nghiệp vụ được áp dụng tại Trung tâm theo quy định của pháp luật;
8. Chủ trì phối hợp với các đơn vị thuộc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước báo cáo Chủ tịch Ủy ban trình Bộ các kiến nghị, đề xuất giải pháp ổn định và phát triển các hoạt động giao dịch tại Trung tâm;
9. Thu các khoản phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;
10. Phát hiện và kiến nghị xử lý các vi phạm hành chính về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo quy định của pháp luật;
11. Làm trung gian hoà giải theo yêu cầu khi phát sinh tranh chấp liên quan đến chứng khoán đăng ký giao dịch tại Trung tâm;
12. Thực hiện chế độ báo cáo thống kê, kế toán, kiểm toán; quản lý, sử dụng viên chức thuộc Trung tâm theo quy định của pháp luật, hướng dẫn của Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;